

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 18/2019/HS-ST

Ngày: 31- 01- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ – TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc.

Ông Nguyễn Huy Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Lan Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Tuyết Sương – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Công V, sinh năm: 1990; Quê quán: Tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Tổ 17, thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; Con ông Trần Công T, **sinh năm 1966** và bà Võ Thị H, **sinh năm 1968**; Anh chị em ruột: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1994; Vợ Đỗ Thị Thanh X, sinh năm 1991; Con Trần Đỗ Bảo A, sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng từ ngày 13/5/2018.

Bị cáo có mặt.

Nguyên đơn dân sự:

- Công ty **trách nhiệm hữu hạn A**.

Địa chỉ: Số 1, Quốc lộ 20, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn N – **Giám đốc**.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn A, **sinh năm 1970; địa chỉ: Tổ 11, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng** (theo **Giấy ủy quyền** ngày 12/11/2018).

Ông A vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Công ty Cổ phần B.

Địa chỉ: Số C, Đường H, thị trấn D, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc M – Chủ tịch hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1993; địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn D, huyện L, tỉnh Lâm Đồng (theo Giấy ủy quyền ngày 14/11/2018).

Bà K vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Trường tiểu học C.

Địa chỉ: Quốc lộ 20, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1965 – Hiệu trưởng.

Bà T vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị hại:

- Bà Lê Thị C, sinh năm 1973; địa chỉ: Số 15/5, thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bà C vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Ông Trình Sỹ L, sinh năm 1984; địa chỉ: Số 06, Đường N, tổ 23, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Ông L vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Trần Quang H, sinh năm 1964; địa chỉ: Đường T, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Ông H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ 6, thôn A, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bà L vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1989; địa chỉ: Số 20, thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bà H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Ông Lê Thanh Hg, sinh năm 1989; địa chỉ: Khu C, thôn N, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Ông H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thiếu tiền tiêu xài cá nhân nên Trần Công V nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Cụ thể bị cáo thực hiện các vụ trộm như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 14/01/2018, Trần Công V mang theo dây dù, 01 kim bấm, 01 đục, 01 búa đột nhập vào cửa hàng xe máy A tại **thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng**. V leo lên bên hông cửa hàng theo trụ sắt lên mái tôn, dùng kim gỡ tôn, buộc dây dù leo xuống trần nhà rồi dùng kim cạy la thông để leo xuống nền nhà. Khi xuống đến vị trí kết sắt, V xoay kết sắt, dùng búa, đục mang theo đục **khoét** bên hông kết sắt và lấy được 10.000.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 19/01/2018, Trần Công V mang theo dây dù, 01 kim bấm, 01 đục, 01 búa đột nhập vào cửa hàng xe máy A tại số 601, Quốc lộ 20, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. V leo lên bờ tường, bồn nước nóng nhà bên cạnh rồi leo qua cửa hàng xe máy A. V dùng kim gỡ tôn, buộc dây dù leo xuống trần nhà rồi dùng kim cạy la thông để leo xuống nền nhà. Khi xuống đến vị trí kết sắt, V xoay kết sắt, dùng búa, đục mang theo đục khét bên hông kết sắt và lấy được 220.000.000 đồng. Sau đó, tẩu thoát theo đường vào.

Lần thứ ba: Khuya ngày 29/01/2018, với thủ đoạn tương tự Trần Công V đột nhập vào nhà bà Lê Thị C. V leo lên tường phía sau nhà, lên mái tôn, phá mái và la thông xuống nhà, đục kết sắt và lấy được tài sản gồm: 05 đôi bông tai vàng 18K, 03 kiềng vàng 18K. Sau đó, V tẩu thoát theo đường vào. **Theo kết luận số 74/KL-HĐĐG ngày 29/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự** xác định 05 đôi bông tai vàng 18K, 03 **cái** kiềng vàng 18K có giá trị là 82.928.040 đồng.

Lần thứ tư: Ngày 9/3/2018, Trần Công V từ huyện Đ đón xe xuống huyện D và thuê phòng nghỉ đối diện chợ D. Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 12/03/2018, V chui qua lỗ tường gạch bên hông nhà nghỉ, bám theo bờ tường rồi trèo lên mái nhà, V dùng kim mở ốc vít, lật tôn mái nhà và cột dây vào xà nhà rồi trèo xuống nhà vệ sinh của cửa hàng B tại số A, Đường H, **thị trấn D, huyện L, tỉnh Lâm Đồng**. V lục soát và thấy 01 kết sắt để ngay quầy bán hàng, V lật kết sắt nằm úp xuống rồi dùng búa và đục để đục thủng mặt sau của kết sắt lấy tiền và mở ngăn kéo bàn lấy được tổng số tiền 7.831.000 đồng.

Lần thứ năm: Khoảng hơn 22 giờ 00 phút, ngày 14/04/2018, Trần Công V đột nhập vào Trường tiểu học C, tại **thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng**. V leo lên nhà vệ sinh của trường gỡ la thông sau đó đột nhập vào phòng và lấy được 01 máy **tính laptop** hiệu ASUS P2440UA-FQ0169. Sau đó, V tẩu thoát theo đường vào. Chiếc máy tính này, V cầm cố ở cửa hàng Kim Dị được 4.500.000 đồng. **Theo kết luận số 74/KL-HĐĐG ngày 29/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự** xác định máy tính laptop ASUS có giá trị là 9.600.000 đồng.

Lần thứ sáu: Chiều ngày 12/5/2018 với thủ đoạn tương tự Trần Công V đột nhập vào nhà ông Trình Sỹ L, trú tại **số 06, Đường N, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng**. V leo lên song sắt, mái tôn, phá tôn và la thông vào nhà, phá tủ lấy trộm được dây chuyền vàng 24K **khối lượng** 11 chỉ, 01 **sợi** dây chuyền vàng 18K **khối lượng** 2,5 chỉ, vòng tay vàng 24K **khối lượng** 01 chỉ, đôi bông tai vàng 24K **khối lượng** 01 chỉ, **vàng chỉ 24K khối lượng 15 chỉ** và tiền mặt hơn 10.000.000 đồng. Sau đó, V tẩu thoát theo đường vào. **Theo kết luận số 43/KL-HĐĐG ngày 24/5/2018 và kết luận số 87/KL-HĐĐG ngày 02/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự** xác định có tổng giá trị là 106.875.000 đồng.

Đến ngày 13/5/2018, Công an huyện Đ phát hiện và bắt giữ V cùng tang vật và số tiền còn lại 3.500.000 đồng.

Ngoài ra, V còn khai nhận đột nhập vào Công ty ô tô H, tại thị trấn L, **huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng** và Trường Trung học cơ sở L, **tại thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng** để lấy tài sản nhưng không lấy được tài sản gì. Bị hại không trình báo sự việc cũng không yêu cầu gì.

Về vật chứng của vụ án gồm:

Dây chuyền vàng 24K khối lượng 11 chỉ, 01 sợi dây chuyền vàng 18K khối lượng 2,5 chỉ, vòng tay vàng 24K khối lượng 01 chỉ, đôi bông tai vàng 24K khối lượng 01 chỉ, vàng chỉ 24K khối lượng 15 chỉ và 3.500.000 đồng, ngày 26/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ ra quyết định trả lại cho ông Trình Sỹ Long.

Ngoài ra quá trình điều tra, Công an huyện Đ thu giữ 01 tua vít, V làm phương tiện gây án, Cơ quan điều tra **Công an huyện Đ** đã chuyển cho cơ quan thi hành án dân sự huyện Đ để chờ xử lý theo luật định.

Đối với chiếc máy tính xách tay mà bị cáo V trộm cắp ở Trường Tiểu học C, V khai nhận cầm cố ở cửa hàng K được 4.500.000 đồng. Tuy nhiên qua điều tra, không thu hồi được **nên đại diện theo pháp luật** bà Nguyễn Thị T yêu cầu bị cáo V bồi thường.

Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 01/10/2018 bà Đỗ Thị Thanh X là vợ của bị cáo Trần Công V đã bồi thường cho các bị hại là **bà Lê Thị C, ông Trần Sỹ L, đại diện nguyên đơn dân sự** ông Nguyễn A, bà Nguyễn Thị T, bà Nguyễn Thị K và các bị hại, đại diện của nguyên đơn dân sự không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự.

Tại Cáo trạng số: 104/CT-VKS-**ĐT** ngày 02 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Trần Công V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 3 **Điều 173** Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng thực hành quyền công tố giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 10 năm tù đến 12 năm tù.

Bị cáo Trần Công V phát biểu: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, tội danh như luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm được sớm trở về hòa nhập với cộng đồng xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài **liệu có trong** hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do muốn có tiền tiêu xài nhưng lười lao động nên bị cáo Trần Công V nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài. Bằng thủ đoạn lợi dụng trời tối bị cáo **leo lên** mái tôn, dùng kim gỡ tôn, buộc dây dù leo xuống trần nhà rồi dùng kim cạy la phông để vào trong nhà trộm cắp tài sản. Trong khoảng thời gian từ ngày 14/01/2018 đến ngày 12/5/2018 bị cáo V đã thực hiện 06 vụ trộm cắp với tổng giá **trị tài sản là 447.234.040 đồng.**

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 14/01/2018, bị cáo V đột nhập vào cửa hàng xe máy A tại thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng trộm cắp được được 10.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 19/01/2018 bị cáo V đột nhập vào cửa hàng xe máy A tại số 601, Quốc lộ 20, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng trộm cắp được 220.000.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khuya ngày 29/01/2018 đột nhập vào nhà bà Lê Thị C lấy được tài sản gồm: 05 đôi bông tai vàng 18K, 03 kiềng vàng 18K. Sau đó, V tẩu thoát theo đường vào. Theo kết luận số 74/KL-HĐĐG ngày 29/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định 05 đôi bông tai vàng 18K, 03 kiềng vàng 18K có giá trị là 82.928.040 đồng.

Vụ thứ tư: Khoảng 23h 00 phút, ngày 12/03/2018, bị cáo V đột nhập vào cửa hàng B tại số 827-829, Đường H, thị trấn D, huyện L, tỉnh Lâm Đồng trộm cắp được được tổng số tiền 7.831.000 đồng.

Vụ thứ năm: Khoảng hơn 22h 00 phút, ngày 14/04/2018, bị cáo V đột nhập vào Trường tiểu học C trộm cắp được 01 máy tính laptop hiệu ASUS P2440UA-FQ0169. Theo kết luận số 74/KL-HĐĐG ngày 29/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định máy tính laptop có giá trị là 9.600.000 đồng.

Vụ thứ sáu: Chiều ngày 12/5/2018 với thủ đoạn tương tự Trần Công V đột nhập vào nhà ông Trình Sỹ L trộm cắp được dây chuyền vàng 24K khối lượng 11 chỉ, 01 sợi dây chuyền vàng 18K khối lượng 2,5 chỉ, vòng tay vàng 24K khối lượng 01 chỉ, đôi bông tai vàng 24K khối lượng 01 chỉ, vàng chỉ 24K khối lượng 15 chỉ và tiền mặt 10.000.000 đồng. Sau đó, V tẩu thoát theo đường vào. Theo kết luận số 43/KL-HĐĐG ngày 24/5/2018 và số 87/KL-HĐĐG ngày 02/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định có tổng giá trị là 106.875.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp tại nhà ông L là vàng và tiền mặt là 116.875.000 đồng.

Đến ngày 13/5/2018, Công an huyện Đ phát hiện và bắt giữ V cùng tang vật và số tiền còn lại 3.500.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Công V phạm tội: “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội bị cáo Trần Công V là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có sức khỏe nhưng không chịu lao động mà đã lợi dụng sự sơ hở trong sự quản lý trông coi tài sản của những người bị hại để lén lút trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu xài vào mục đích cá nhân, hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự an toàn tại địa phương thể hiện tính xem thường pháp luật, hành vi của bị cáo phải bị xử phạt nghiêm minh trước pháp luật.

Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo trộm cắp 05 lần trở lên áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội có tính chất chuyên nghiệp”

theo điểm b khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xét về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và đề nghị hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trần Công V từ 10 năm đến 12 năm tù là có căn cứ, đúng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Từ những phân tích nhận định trên, xét thấy cần xử phạt cách ly bị cáo Trần Công V khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đối với vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Dây chuyền vàng 24K khối lượng 11 chỉ, 01 sợi dây chuyền vàng 18K khối lượng 2,5 chỉ, vòng tay vàng 24K khối lượng 01 chỉ, đôi bông tai vàng 24K khối lượng 01 chỉ, vàng chỉ 24K khối lượng 15 chỉ và 3.500.000 đồng, ngày 26/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ ra quyết định trả lại cho ông Trình Sỹ L. Ông L không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với chiếc máy tính laptop hiệu ASUS mà bị cáo Trần Công V trộm cắp ở Trường Tiểu học C, V khai nhận cầm cố ở cửa hàng K được 4.500.000 đồng. Tuy nhiên qua điều tra, không thu hồi được nên bà Nguyễn Thị T yêu cầu bị cáo V bồi thường. Bà T đã nhận được tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với 01 tua vít dài 20 cm, phần cán bằng nhựa màu trắng viền đỏ dài 9 cm, phần mũi bằng kim loại màu bạc dài 11 cm là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm bồi thường: Ngày 01/10/2018 bà Đỗ Thị Thanh X là vợ của bị cáo Trần Công V đã bồi thường cho các bị hại là bà Lê Thị C, ông Trần Sỹ L, đại diện của nguyên đơn dân sự ông Nguyễn A, bà Nguyễn Thị T, bà Nguyễn Thị K và các bị hại, đại diện nguyên đơn dân sự không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự nên hội đồng xét xử không đề cập đến.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm b khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Công V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Công V **V 10 (mười) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/5/2018.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 tua vít (theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Công V phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo. Riêng bị hại, **nguyên đơn dân sự và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng** mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- **Nguyên đơn dân sự;**
- **Người liên quan;**
- Lưu: HS, AV.

Ngô Anh Tuấn